

- Đầu nguồn sông Cửu Long và vùng hạ lưu sông : Mực nước cao nhất ngày tại các trạm có khả năng lên theo triều trong 5 ngày tới; mực nước thấp nhất ngày lên theo triều trong 1-2 ngày tới, sau đó xuống nhanh.
- Nội đồng TGLX: Mực nước trên các kênh, rạch trong khu vực xuống chậm trong những ngày tới.

STT	Trạm	sông, kênh, rạch	Cấp báo động (m)			Đặc trưng	Mức nước thực đo (m)			Mức nước dự báo (m)				
			BĐ I	BĐ II	BĐ III		12/11	So với cùng kỳ 2022	So với TBNN	13/11	14/11	15/11	16/11	17/11
1	Tân Châu	Tiền	3.50	4.00	4.50	Max	2.29	-0.04	-0.50	2.31	2.35	2.38	2.40	2.41
						Min	1.43	-0.31	-1.09	1.38	1.40	1.37	1.32	1.25
2	Chợ Mới	Ông Chường	2.00	2.50	3.00	Max	2.15	0.02	0.06	2.19	2.24	2.28	2.31	2.33
						Min	0.94	-0.27	-0.66	0.99	1.02	0.97	0.90	0.81
3	Khánh An	Hậu	4.20	4.70	5.20	Max	2.71	-0.34	-0.49	2.66	2.61	2.56	2.51	2.46
						Min	2.48	-0.47	-0.63	2.43	2.38	2.33	2.28	2.23
4	Châu Đốc	Hậu	3.00	3.50	4.00	Max	2.39	0.03	-0.19	2.42	2.46	2.49	2.51	2.52
						Min	1.42	-0.26	-0.87	1.38	1.40	1.37	1.32	1.25
5	Long Xuyên	Hậu	1.90	2.20	2.50	Max	2.20	0.02	0.28	2.24	2.30	2.35	2.39	2.42
						Min	0.84	-0.20	-0.27	0.91	0.94	0.87	0.78	0.67
6	Vàm Nao	Vàm Nao	2.50	2.90	3.30	Max	2.21	0.01	-0.01	2.24	2.29	2.33	2.36	2.38
						Min	1.03	-0.30	-0.73	1.08	1.11	1.06	0.99	0.90
7	Xuân Tô	Vĩnh Tế	3.00	3.50	4.00	Max	1.66	-0.41	-0.80	1.59	1.54	1.49	1.44	1.39
						Min	1.56	-0.45	-0.90	1.49	1.44	1.39	1.34	1.29
8	Vĩnh Gia	Vĩnh Tế	2.00	2.40	2.80	Max	0.90	-0.46	-0.54	0.84	0.79	0.74	0.69	0.64
						Min	0.84	-0.48	-0.50	0.78	0.73	0.68	0.63	0.58
9	Tri Tôn	Tri Tôn	2.00	2.40	2.80	Max	1.28	-0.14	-0.51	1.23	1.18	1.13	1.08	1.03
						Min	1.23	-0.17	-0.52	1.18	1.13	1.08	1.03	0.98
10	Cô Tô	Tri Tôn	1.40	1.80	2.20	Max	1.30	-0.15	-0.11	1.27	1.24	1.21	1.18	1.15
						Min	1.27	-0.16	-0.11	1.24	1.21	1.18	1.15	1.12
11	Lò Gạch	Tám Ngàn	1.70	2.10	2.50	Max	0.94	-0.32	-0.58	0.89	0.84	0.79	0.74	0.69
						Min	0.90	-0.32	-0.57	0.85	0.80	0.75	0.70	0.65
12	Vọng Thê	Ba Thê	1.40	1.80	2.20	Max	1.43	-0.03	-0.01	1.39	1.35	1.31	1.27	1.23
						Min	1.34	-0.05	-0.10	1.30	1.26	1.22	1.18	1.14
13	Vĩnh Hanh	Núi Chóc Nặng Gù	1.90	2.30	2.70	Max	1.74	-0.05	-0.15	1.71	1.68	1.65	1.62	1.59
						Min	1.43	-0.18	-0.36	1.40	1.37	1.34	1.31	1.28
14	Núi Sập	Rạch Giá Long Xuyên	1.40	1.80	2.20	Max	1.40	0.00	-0.15	1.37	1.34	1.31	1.28	1.25
						Min	1.20	-0.02	-0.28	1.17	1.14	1.11	1.08	1.05

Trên sông Hậu tại Long Xuyên, mực nước cao nhất ngày có khả năng ở mức BĐII đến dưới BĐIII từ 0.05-0.25m. Cấp độ rủi ro thiên tai do lũ, ngập lụt: Cấp 2. Trên rạch Ông Chương tại Chợ Mới, mực nước cao nhất ngày có khả năng ở mức BDI đến dưới BĐII từ 0.15-0.25m. Cấp độ rủi ro thiên tai do lũ, ngập lụt: Cấp 1.

- Thông tin dự báo được đăng trên website: <http://kttv.angiang.gov.vn/du-bao-thuy-van>

Duyệt bản tin: Lưu Văn Ninh

Dự báo viên: Phan Minh Đạt
Huỳnh Nguyễn Khánh Loan